

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với
huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung tập huấn, thi đấu
của tỉnh Tuyên Quang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG
KHÓA XIX, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật
ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật Sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao ngày 14 tháng 6 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2019 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều
của Luật Thể dục, thể thao;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của
Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với
huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số 50/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ
dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung
tập huấn, thi đấu của tỉnh Tuyên Quang; Báo cáo thẩm tra số 173/BC-HĐND
ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh;
ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Tuyên Quang.

2. Những nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Thông tư số 86/2020/TT-BTC 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao và các văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Huấn luyện viên, vận động viên thể thao thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh, đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu (bao gồm cả huấn luyện viên, vận động viên khuyết tật).

2. Các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến huấn luyện viên, vận động viên thể thao đang tập trung tập huấn, thi đấu của tỉnh Tuyên Quang.

Điều 3. Mức chi và thời gian hưởng chế độ dinh dưỡng

1. Mức chi

STT	Huấn luyện viên, vận động viên	Tập trung tập huấn (đồng/người/ngày)	Tập trung thi đấu (đồng/người/ngày)
1	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	200.000	240.000
2	Đội tuyển cấp huyện	160.000	200.000

2. Thời gian hưởng chế độ dinh dưỡng

a) Thời gian tập huấn: Là số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế tập trung tập huấn theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Thời gian tập trung thi đấu: Là thời gian được quy định trong Điều lệ giải và số ngày huấn luyện viên, vận động viên có mặt thực tế theo lịch thi đấu của Ban tổ chức giải.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Nguồn ngân sách nhà nước

a) Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển năng khiếu cấp tỉnh.

b) Ngân sách cấp huyện đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với các huấn luyện viên, vận động viên thuộc đội tuyển cấp huyện.

2. Khuyến khích các đơn vị quản lý huấn luyện viên, vận động viên và các tổ chức liên quan khai thác các nguồn thu hợp pháp khác để bổ sung chế độ dinh dưỡng cho huấn luyện viên, vận động viên thể thao.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 02 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 12 tháng 7 năm 2022.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 10/2019/NQ-HĐND ngày 01 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế: Bộ Tài chính, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (đăng tải CSDLPL);
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Công báo Tuyên Quang;
- Trang Thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, (H. Loan).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Minh Xuân